

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THỐNG NHẤT
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HSST

Ngày: 10 – 01 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỐNG NHẤT – TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thành Lam

2. Ông Nguyễn Trọng Hiếu

- Thư ký phiên tòa: Bà Quách Thị Khuyến - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 55/2022/TLST-HS ngày 29 tháng 12 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Quốc H**, tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 15/4/1993 tại tỉnh Đồng Nai. Nơi cư trú: số F5/199 ấp N, xã Q, Thống Nhất, Đồng Nai. Nghề nghiệp: thợ cơ khí; Văn hoá: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; tôn giáo: Thiên chúa. Họ tên cha: Nguyễn Văn C, sinh năm: 1959; Họ tên mẹ: Cao Thị L, sinh năm 1970. Họ và tên vợ: Lê Thị Bích H; sinh năm: 1996; có 02 con lớn sinh năm 2013 và con nhỏ sinh năm: 2016.

Tiền án: không

Tiền sự: Ngày 22/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 20 tháng.

Nhân thân: Ngày 19/3/2010, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử tù có thời hạn 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/11/2010.

Ngày 27/5/2011, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử tù có thời hạn 01 năm 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2012.

Hiện bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ thuộc Công an huyện Thống Nhất từ ngày 21/9/2022 đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Bá C, sinh năm 1992; địa chỉ: 140 khu 4, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương (*vắng mặt*).

- Người làm chứng: Chị Môn Thị Thùy D, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai (*vắng mặt*).

Anh Nguyễn Duy K, sinh năm 2002; địa chỉ: ấp B, xã Q, huyện T, tỉnh Đồng Nai (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 20 giờ 30 phút ngày 21/9/2022, tại căn nhà số F5/199, ấp Nguyễn Huệ 2, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện Thống Nhất bắt quả tang Nguyễn Quốc H đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ: 01 túi nilon chứa tinh thể màu trắng (nghỉ là ma túy) trong túi vải màu nâu, treo trên tường phòng ngủ của Nguyễn Quốc H. Công an huyện Thống Nhất đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật theo quy định.

Kết quả điều tra xác định: Nguyễn Quốc H là đối tượng nghiện ma túy đá, qua bạn bè giới thiệu H biết người phụ nữ tên C (không biết họ tên, địa chỉ cụ thể, hiện sinh sống tại thị trấn Long Thành, huyện Long Thành tỉnh Đồng Nai) có bán ma túy nên đã nhiều lần mua ma túy của C về sử dụng. Khoảng 18 giờ ngày 21/9/2022, Nguyễn Quốc H gọi điện thoại qua zalo cho C hỏi mua ma túy, được C đồng ý và hẹn giao tại khu vực thị trấn Long Thành. Sau đó, Hợp điều khiển xe mô tô biển số 60G1 – 045.15 (Hợp khai mượn của người bạn tên Dũng – huyện Trảng Bom) từ nhà đến điểm hẹn; đến nơi, H điện thoại thì C hẹn giao ma túy tại sân bóng (thị trấn Long Thành), C điều khiển xe mô tô (không rõ biển số) đến giao ma túy cho H 01 túi nilon chứa ma túy đá và báo giá 1.700.000đồng, do không mang đủ tiền nên Nguyễn Quốc H đưa trước cho C số tiền 1.200.000đồng, xin nợ 500.000đồng. Khi có ma túy H quay về nhà, lấy một ít ma túy ra sử dụng, túi ma túy còn lại H cất giấu vào trong túi vải màu nâu treo trên tường phòng ngủ. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, bị Công an huyện Thống Nhất phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Kết luận giám định 2032/KL-KTHS, ngày 28/9/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai xác định: mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy; khối lượng: 2,2650gam, loại: Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Nguyễn Quốc H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Về vật chứng vụ án:

+ Số ma túy còn lại sau giám định là ma túy; khối lượng: 2,2277gam, loại: Methamphetamine của Nguyễn Quốc H do Phòng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại theo Kết luận giám định số: 2032/KL-KTHS

ngày 28/9/2022, chuyển Tòa đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 túi vải, màu nâu (đã qua sử dụng), 07 ống thủy tinh, Nguyễn Quốc H dùng để sử dụng ma túy, chuyển Tòa đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, Nguyễn Quốc H sử dụng để liên lạc mua ma túy, chuyển Tòa đề nghị tuyên tịch thu sung công quỹ.

+ 01 (một) xe mô tô biển số 60G1 – 045.15 (là biển số giả), qua xác minh xe mô tô trên có biển số 61F1 – 239.20; số khung: RLCUG0610FY125920; số máy: G3D4E – 138525, thuộc sở hữu của anh Nguyễn Bá C (sinh năm: 1992; HKTT: khu phố 4, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương) có đơn trình báo bị mất trộm. Tiến hành trưng cầu số khung, số máy xe mô tô không bị mài đục. Qua điều tra, xác minh xe mô tô trên bị mất trộm, có dấu hiệu tội phạm “Trộm cắp tài sản” quy định tại điều 173, Bộ luật hình sự. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã chuyển vật chứng đến Đội CSĐT về Trật tự Xã Hội, Công an huyện Thống Nhất để tiếp tục điều tra theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo H mức án từ **03 (ba) năm 06 (sáu) tháng đến 04 (bốn) năm** tù. Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị về xử lý vật chứng và tiền án phí theo quy định.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến gì đối với Kết luận giám định của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Đồng Nai và thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thống Nhất, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đồng thời, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Quốc H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Xét thấy, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ

cơ sở để kết luận: Ngày 21/9/2022, tại ấp Nguyễn Huệ 2, xã Quang Trung, huyện Thống Nhất, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Quốc H đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy (khối lượng: 2,2650gam, loại: Methamphetamine) thì bị công an huyện Thống Nhất phát hiện bắt quả tang và xử lý.

[2.1] Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bị pháp luật cấm, thấy trước được tác hại nhưng vẫn tàng trữ ma túy với khối lượng 2,2650gam, loại: Methamphetamine, điều đó cho thấy lỗi cố ý trong hành vi phạm tội của bị cáo. Như vậy đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và khung hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số 03/CT.VKS-TN ngày 26/12/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thống Nhất truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi bị cáo thực hiện thì thấy: Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, việc tàng trữ ma túy để sử dụng ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của bản thân bị cáo mà còn là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm khác, đe dọa nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, nguy cơ kéo theo những lớp người nghiện khác. Hành vi của bị cáo đã đi ngược lại với mọi hoạt động của các cơ quan bảo vệ pháp luật, với chủ trương, chính sách của Nhà nước về ngăn chặn, đẩy lùi, xóa bỏ tệ nạn ma túy trong nhân dân. Vì vậy cần phải có một mức án tương xứng với hành vi bị cáo gây ra nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo chấp hành nghiêm pháp luật và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tiền án: không

Tiền sự: Tiền sự: Ngày 22/3/2019, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 20 tháng.

Nhân thân: Ngày 19/3/2010, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử tù có thời hạn 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 03/11/2010.

Ngày 27/5/2011, Tòa án nhân dân huyện Thống Nhất xử tù có thời hạn 01 năm 04 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/4/2012.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần xem xét khi lượng hình cho các bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo nguy hiểm cho xã hội nên cần tiếp tục cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ về hành vi phạm tội của mình, tự giác cải tạo, học tập, lao động trở thành công dân sống lương thiện, có ích cho xã hội và biết tuân thủ pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền...*”. Tuy nhiên, xét tình hình tài sản của bị cáo Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về vật chứng vụ án:

+ Số ma túy còn lại sau giám định là ma túy; khối lượng: 2,2277gam, loại: Methamphetamine của Nguyễn Quốc H do Phòng của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại theo Kết luận giám định số: 2032/KL-KTHS ngày 28/9/2022, cần tuyên tịch thu, tiêu hủy.

+ 01 túi vải, màu nâu (đã qua sử dụng), 07 ống thủy tinh, Nguyễn Quốc H dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

+ 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, Nguyễn Quốc H sử dụng để liên lạc mua ma túy, cần tịch thu sung công quỹ.

[8] Các vấn đề khác:

[8.1] 01 (một) xe mô tô biển số 60G1 – 045.15 (là biển số giả), qua xác minh xe mô tô trên có biển số 61F1 – 239.20; số khung: RLCUG0610FY125920; số máy: G3D4E – 138525, thuộc sở hữu của anh Nguyễn Bá C (sinh năm: 1992; HKTT: khu phố 4, thị trấn P, huyện P, tỉnh Bình Dương) có đơn trình báo bị mất trộm. Tiến hành trưng cầu số khung, số máy xe mô tô không bị mài đục. Qua điều tra, xác minh xe mô tô trên bị mất trộm, có dấu hiệu tội phạm “Trộm cắp tài sản” quy định tại điều 173, Bộ luật hình sự. Cơ quan CSĐT Công an huyện Thống Nhất đã chuyển vật chứng đến Đội CSĐT về Trật tự Xã Hội, Công an huyện Thống Nhất để tiếp tục điều tra theo quy định của pháp luật.

[8.2] Thời điểm bắt quả tang H, có chị Môn Thị Thùy D (sinh năm 1996; trú tại ấp 2, xã T, huyện V, tỉnh Đồng Nai – là bạn gái của Nguyễn Quốc H). Ngày 21/9/2022, Dương đến nhà Nguyễn Quốc H để chơi, D không biết H đi mua ma túy về cất dấu trong phòng. Qua điều tra, Môn Thị Thùy D không liên quan đến nguồn gốc số ma túy thu giữ được; qua test nhanh, D âm tính với chất ma túy nên không có cơ sở để xử lý.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[10] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt đối với bị cáo có phần phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Quốc H 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2022.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định khối lượng: 2,2277gam, loại: Methamphetamine của Nguyễn Quốc H của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai hoàn lại theo Kết luận giám định số: 2032/KL-KTHS ngày 28/9/2022.

+ Tịch thu tiêu hủy 01 túi vải, màu nâu (đã qua sử dụng), 07 ống thủy tinh, Nguyễn Quốc H dùng để sử dụng ma túy không còn giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung quỹ nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Realme màu đen, Nguyễn Quốc H sử dụng để liên lạc mua ma túy.

(Vật chứng hiện đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất, theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29/12/2022 giữa công an huyện Thống Nhất và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thống Nhất).

Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Quốc H phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Thống Nhất;
- CCTHADS huyện Thống Nhất;
- Công an huyện Thống Nhất;
- UBND xã Gia Kiệm;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Lan

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SỞ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

